

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:113/2021/HS-ST
Ngày: 21/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Khương;

2. Ông Dư Quang Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 570/TB-HS ngày 07/10/2021 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Minh T**, tên gọi khác: Bờm, sinh năm 1986, tại Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo; Nơi cư trú: Khu phố H, phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1964, nghề nghiệp: thợ cắt tóc và con bà: Tôn Nữ Tuyết M, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: buôn bán. Cả hai hiện trú tại: Khu phố H, phường 1, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con đầu; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

2. **Hồ Đại Đ**, sinh năm 1993, tại Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn G Đ, xã T Đ, huyện Tr Ph, tỉnh Quảng Trị; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Con ông: Không xác định; Con bà Hồ Thị L, sinh năm 1970, nghề nghiệp: làm ruộng. Hiện trú tại: Thôn G Đ, xã T Đ, huyện T Ph, tỉnh Quảng Trị; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ: Đinh Thị Trà My, sinh năm: 1993, nghề nghiệp: Thợ may. Hiện trú tại: Thôn G Đ, xã Tr Đ, huyện Tr Ph, tỉnh Quảng Trị; Con: Hồ Bảo A, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, Hồ Đại Đ điều khiển xe mô tô BKS 74D1- 052.67 chở Hoàng Minh T đi qua khu vực cổng số 02 chợ Đông Hà thì gặp nam thanh niên tên Lộc (không rõ nhân thân, lai lịch). T hỏi Lộc có bán ma túy không thì Lộc nói có 02 viên ma túy bán với giá 100.000 đồng. T rủ Đ cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng thì được Đ đồng ý, cả hai thống nhất mỗi người góp 50.000 đồng đưa cho L và nhận lại 02 viên ma túy được gói trong một mảnh giấy vệ sinh màu trắng. Sau khi có ma túy, cả hai đi đến khu vực hầm quân sự (thuộc khu 7, phường B, thành phố Đ H) để sử dụng. Tại đây, T đứng canh giới còn Đ trực tiếp làm xèng (là một mảnh giấy kềm) và lấy 01 viên ma túy ra để đốt lên sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị thì bị lực Công an thành phố Đông Hà phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 653/KLGD ngày 17/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã có kết luận: 02 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1755 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSĐH ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hoàng Minh T và Hồ Đại Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Minh T từ 13 đến 14 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Đại Đ từ 12 đến 13 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A103299; Trả lại cho Hồ Đại Đ 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS 74D1- 05267, số máy 5C64791622, số khung: C0640CY791628.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Hoàng Minh T: Sau một thời gian bị giam trong Trại tạm giam bị cáo đã nhận thức về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Bị cáo Hồ Đại Đ: Bị cáo biết hành vi sai trái của mình, bị cáo rất hối hận, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về chăm lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/6/2021, Hoàng Minh T và Hồ Đại Đ có hành vi tàng trữ 0,1755 gam là ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo tình tiết định khung quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hồ Đại Đ có xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, vai trò và mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo thấy rằng:

Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Minh T giữ vai trò là người khởi xướng, rủ Hồ Đại Đ góp tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo cũng là người giao dịch việc mua ma túy. Bị cáo Hồ Đại Đ trực tiếp làm công cụ sử dụng ma túy. Như vậy bị cáo Hoàng Minh T thực hiện hành vi với vai trò cao hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Ban hành quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Minh T thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với bị cáo Hồ Đại Đ tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức gián đơn nên xem xét áp dụng mức hình phạt thấp hơn và không phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà xem xét áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa đổi để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Ban hành quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A103299 là vật cấm lưu nên cần tịch thu và tiêu hủy.

01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS 74D1-05267, số máy 5C64791622, số khung: C0640CY791628 của Hồ Đại Đ không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Lộc bán ma túy cho Hoàng Minh T và Hồ Đại Đ, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Hoàng Minh T**, tên gọi khác: Bờm và **Hồ Đại Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Minh T **13 (mười ba)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/6/2021.

- Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hồ Đại Đ **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Đại Đ cho Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện T P, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T Đ, huyện T P, tỉnh Quảng Trị trong việc

giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy sổ ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A103299.

Trả lại cho bị cáo Hồ Đại Đ 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, BKS 74D1-05267, số máy 5C64791622, số khung: C0640CY791628.

Vật chứng và tài sản tạm giữ nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc các bị cáo Hoàng Minh Tu và Hồ Đại Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến